

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số trong Trường Mầm non Phổ Châu năm 2026

Căn cứ Quyết định 131/QĐ-TTg ngày 25/1/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt đề án “Tăng cường công nghệ thông tin và chuyển đổi số” trong giáo dục đào tạo 2022-2025 định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số: 3276/QĐ –BGDDT ngày 30/10/2024 của Bộ GD&ĐT Ban hành bộ chỉ số chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non.

Căn cứ công văn số 702/SGDDT-GDMNTH ngày 24/8/2025 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non;

Căn cứ kế hoạch số:13/KH-MN ngày 31/8/2025 về thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số: 16a/QĐ-MN ngày 25/09/2025 về Quyết định Thành lập ban Chỉ đạo chuyển đổi số trường mầm non năm học 2025-2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế của trường. Trường Mầm non Phổ Châu xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Trung ương, UBND tỉnh và của địa phương về chuyển đổi số

Triển khai thành công chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo theo Quyết định 131/QĐ-TTg ngày 25/1/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt đề án “Tăng cường công nghệ thông tin và chuyển đổi số” trong giáo dục đào tạo 2022-2025 định hướng đến năm 2030”;

Nâng cao mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục theo Quyết định: 3276/QĐ-BGDDT ngày 30/10/2024 của Bộ GD&ĐT Ban hành bộ chỉ số chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non.

Hoàn thiện hệ thống CSDLN và kết nối đồng bộ liên thông, từng bước xây dựng hệ thống sinh thái giáo dục thông minh. Triển khai mạnh mẽ ứng dụng trực tuyến, dịch vụ trực tuyến đến người dân, góp phần đào tạo công dân số;

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Từng bước xây dựng môi trường làm việc số, giảm hồ sơ giấy, nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường.

Khai thác hiệu quả các nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung do cấp trên triển khai; thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình xử lý công việc và giải quyết thủ tục hành chính

Hiện đại hóa phương thức làm việc của đội ngũ cán bộ, viên chức, chuyển từ phương thức làm việc thủ công, giấy tờ sang môi trường làm việc số hóa, minh bạch, nhanh chóng.

Tăng cường kết nối giữa nhà trường và phụ huynh thông qua nền tảng số.
Triển khai đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.
Bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin. Thực hiện từng bước, có lộ trình cụ thể, tránh hình thức.

2. Mục tiêu cụ thể

Tiếp tục hoàn thiện và chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành đảm bảo “Đúng, đủ, sạch, sống” liên thông, tích hợp với kho dữ liệu dùng chung của cấp trên, nhằm phục vụ công tác quản lý khai thác, chia sẻ CSDL ngành;

Triển khai tuyển sinh đầu cấp trực tuyến, giúp người dân đăng ký tuyển sinh mọi lúc, mọi nơi;

Ban hành quy chế quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu ngành, quy chế quản lý hồ sơ điện tử, cơ chế quản lý số, chứng thư số và các quy chế khác liên quan đến công tác quản lý môi trường số.

Quản lý kho tài liệu số; phát triển nguồn nhân lực số; Tổ chức tập huấn cho giáo viên nghiên cứu khai thác phần mềm.

II. Nhiệm vụ, giải pháp

1. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chuyển đổi số trong Giáo dục và đào tạo

Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị hiện đại, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong Giáo dục đào tạo; Triển khai các hệ thống an toàn, an ninh, hệ thống số hóa. Đảm bảo an toàn trong việc dạy và học, làm việc trên môi trường số.

Sử dụng phần mềm quản lý trường học (quản lý hồ sơ trẻ, nhân sự, tài chính). 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng.

Thực hiện ký số văn bản, lưu trữ hồ sơ điện tử. 100% báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê được gửi qua Hệ thống E-office.

100% văn bản trao đổi nội bộ thực hiện qua môi trường số (trừ văn bản mật)

2. Triển khai đồng bộ hệ thống thông tin quản lý CSDL ngành

a) xây dựng, cập nhật CSDL ngành và hệ thống thông tin quản lý Giáo dục, đào tạo; Xây dựng hoàn thiện và thường xuyên cập nhật CSDL ngành đầy đủ “Đúng, đủ, sạch, sống” sẵn sàng kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với các CSDL ngành khác.

Ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo trong chuyên môn.

b) Đổi mới công tác quản lý áp dụng công nghệ số

Rà soát, cắt giảm hóa các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ hiệu quả theo hướng ứng dụng công nghệ số trên cơ sở khai thác CSDL sẵn có.

Triển khai các dịch vụ trực tuyến trên cổng thông tin dịch vụ công của tỉnh, kết nối với dịch vụ công Quốc gia; thực hiện các thủ tục hành chính nhằm đơn giản hóa thủ tục.

Từng bước tiếp cận công nghệ nhân tạo AI trong quản lý điều hành cũng như trong công tác giảng dạy.

c) Phát triển các ứng dụng nền tảng số phục vụ quản trị giáo dục:

Triển khai nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số đảm bảo kết nối, báo cáo liên thông dữ liệu với hệ thống CSDL ngành và CSDL toàn ngành của BGD&ĐT;

Trên nền tảng CSDL ngành triển khai cơ sở dữ liệu điện tử liên lạc giữa nhà trường với gia đình, thanh toán không dùng tiền mặt, truyền thông và kết nối với các nền tảng trong và ngoài giáo dục. Triển khai các mô hình quản trị nhà trường tiên tiến trên nền tảng số, đảm bảo thiết thực và hiệu quả.

d) Xây dựng môi trường số kết nối

Triển khai nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu của ngành giáo dục, kết nối tích hợp liên thông dữ liệu của tỉnh và quốc gia, triển khai nền tảng quản lý mã định danh, xác thực người dùng trên môi trường số của ngành giáo dục theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện kết nối CSDL ngành giáo dục đào tạo với CSDL ngành của Bộ Giáo dục, cơ sở dữ liệu dân cư theo đề án 06, CSDL Y tế, bảo hiểm....

3/ Hạ tầng số

Tiếp tục tập trung phát triển hạ tầng số đồng bộ, hiện đại an toàn và bền vững, đảm bảo nền tảng kỹ thuật, phục vụ kết nối chia sẻ dữ liệu trong toàn ngành.

Tăng cường đầu tư nâng cấp hạ tầng Internet, hệ thống Wi-fi trường học an toàn;

Đầu tư nâng cấp thiết bị, giải pháp công nghệ ứng dụng hội nghị, học trực tuyến, thiết bị ứng dụng CNTT trong quản lý hành chính; tăng cường thiết bị hỗ trợ phần mềm ứng dụng CNTT

Tiếp tục đầu tư mới, mua sắm bổ sung các thiết bị phục vụ cho công việc UDCNTT.

4. Nâng cao năng lực về chuyển đổi số

Tuyên truyền phổ biến quán triệt sâu rộng, nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong giáo dục đến toàn bộ CB-GV-NV trong nhà trường; Đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên trong nhà trường làm việc hiệu quả trên môi trường số; kiện toàn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường;

Khuyến khích đội ngũ áp dụng các ứng dụng mới về CNTT, hỗ trợ hiệu quả trong công tác quản lý và trong nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng trẻ.

5. Đẩy mạnh CNTT chuyển đổi số, công tác tuyên truyền GDMN

5.1 Đẩy mạnh CNTT chuyển đổi số trong giáo dục mầm non

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số trong giáo dục mầm non. Năm học 2025-2026 tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; Trên 60 % công việc, hồ sơ của nhà trường được xử lý trên môi trường mạng; hồ sơ quản lý của nhà trường được số hóa; 80 % giáo viên, nhân viên được thực hiện chữ ký số, 100 % CBQL, GV, NV hoàn thành định danh mức 2 và tích hợp thông tin sổ sức khỏe điện tử, nhà trường triển khai hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

5.2/ Công tác tuyên truyền về GDMN

Truyền thông kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, về công tác huy động trẻ , CS-GD,ND ngày càng được nâng cao. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông cho phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp cơ sở GDMN giữa nhà trường, gia đình và tập thể giáo viên, nhân viên, các đoàn thể với các tổ chức xã hội. Tổ chức ngoài cơ sở GDMN để cùng chăm lo phát triển GDMN;

Trong đó tối thiểu từ 01 nội dung/tháng, trong năm học truyền thông trên hệ thống Websie, trang Facbokk, Fanpage của nhà trường. Tăng cường phối hợp xử lý hiệu quả công tác truyền thông, các vấn đề xã hội quan tâm để nhân dân và phụ huynh hiểu, chia sẻ ủng hộ đồng hành cùng ngành giáo dục. Thúc đẩy triển khai mô hình hợp tác giữa cộng đồng và nhà trường; như “Xây dựng trường học thân thiện- Hạnh phúc”, cộng đồng có trách nhiệm góp phần xây dựng môi trường giáo dục tích cực. Phát động và tổ chức phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác quản lý dạy và học, lan tỏa phù hợp với điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “ Đổi mới sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Thực hiện hợp tác hội nhập quốc tế về giáo dục mầm non theo quy định, phát triển kênh Zalo, Facbok, Fanpage để thông báo tương tác trực tiếp với phụ huynh, thay thế dần cho thông báo giấy truyền thống.

6. Đảm bảo an toàn thông tin mạng

- Hoàn thiện triển khai, nâng cấp an toàn thông tin mạng, phối hợp với các đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin, triển khai các giải pháp an toàn, an ninh mạng.

- Tham gia các lớp tập huấn đảm bảo ATTT mạng, triển khai đầy đủ phương án đảm bảo an toàn thông tin;

- Duy trì đảm bảo trang Thông tin điện tử của nhà trường.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Kinh phí chi thường xuyên hoặc kinh phí cấp riêng cho nhiệm vụ CNTT và chuyển đổi số của đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1.Đối với BGH nhà trường

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số của đơn vị bám sát yêu cầu, mục tiêu chuyển đổi số của ngành, phù hợp với tình hình thực tế của trường, địa phương,

- Báo cáo cấp trên đúng thời gian quy định.

2. Đối với GV-NV nhà trường

Nghiêm túc thực hiện chuyển đổi số tại đơn vị theo kế hoạch

Đề xuất các giải pháp ứng dụng CNTT và chuyển đổi số đem lại hiệu quả thiết thực cho nhà trường Phổ Châu năm 2026, đề nghị tất cả CB-GV-NV nhà trường thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- UBND phường Sa Huỳnh;
- CB-GV-NV trường;
- Lưu: Hồ sơ.

HIỆU TRƯỞNG

Trịnh Thị Nữ

QUYẾT ĐỊNH

Quyết định Thành lập ban Chỉ đạo chuyển đổi số trường mầm non năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON PHỔ CHÂU

Căn cứ Thông tư 26/2029/BGDĐT ngày 30/12/2019 quy định về quản lý vận hành, và sử dụng hệ thống dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định 131/QĐ-TTg ngày 25/1/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt đề án “Tăng cường công nghệ thông tin và chuyển đổi số” trong giáo dục đào tạo 2022-2025 định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số: 3276/QĐ –BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ GD&ĐT Ban hành bộ chỉ số chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non.

Căn cứ vào thực tế thực hiện nhiệm vụ của trường mầm non Phổ Châu

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thành lập ban chỉ đạo thực hiện nhiệm chuyển đổi số năm 2026 có các ông/bà có tên sau

(có danh sách kèm theo)

Điều 2: Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2026, bám sát các văn bản chỉ đạo của các cấp và Sở GDĐT tỉnh Quảng Ngãi để xây dựng kế hoạch, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả.

Điều 3: Các đồng chí có tên ở điều 1, các cá nhân ở bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành.

Nơi nhận:

- UBND phường
- Như điều 2;
- Đảng CTTĐT trường;
- Lưu: Hồ sơ./.

HIỆU TRƯỞNG

**DANH SÁCH BAN CHỈ ĐẠO ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ**
(Kèm theo Quyết định số: 16a/QĐ-MNPC ngày 25/ 09/2025)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	PHÂN HÀNH	GHI CHÚ
1	Trịnh Thị Nữ	Hiệu trưởng	Trưởng ban	
2	Trần Thị Thùy Dương	PHT	P.Trưởng ban- phụ trách chuyên môn- Phụ trách CSVN	
3	Cao Thị Phương Trinh	Bí thư chi đoàn	Ph.trưởng ban phụ trách CNTT	
4	Nguyễn Thị Thu Hiếu	NVKT-TTHC	Ban viên kiêm thư ký	
5	Nguyễn Thanh Hoa	TTCM	Phụ trách CM-CNTT	
6	Bùi Thị Thu Hằng	GV- Phụ trách chủ nhiệm khối lớp lớn	Ban viên	
7	Nguyễn Thị Thanh Thúy	TPCM- phụ trách Khối Nhà trẻ	Ban viên	
8	Lê Duy Kiều Duyên	GV- CNTT	Ban viên	
9	Nguyễn Thúy Trục	GV phụ trách Khối mẫu giáo bé	Ban viên	
10	Nguyễn Thị Hoa	GV-TPCM	Ban viên	